



TỔNG QUAN



VĂN HỌC VIỆT NAM

1/ Các bộ phận hợp thành của văn học Việt Nam

Văn học dân gian

Khái niệm: là sáng tác của tập thể nhân dân (chủ yếu là người lao động) được truyền miệng, trở thành tiếng nói, tình cảm chung của nhân dân.

Thể loại: thần thoại, sử thi, truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn, truyện cười, tục ngữ, câu đố, ca dao, vè, truyện thơ, chèo.

Đặc trưng: tính truyền miệng, tính tập thể và sự gắn bó với các sinh hoạt đời sống cộng đồng

Thể kỉ X – XIX: gồm văn xuôi (truyện, kí, tiểu thuyết chương hồi...), thơ (cổ phong, Đường luật, từ khúc...), văn biên ngẫu (phú, cáo, văn tế...)...

Đầu thế kỉ XX – nay: gồm tự sự (truyện ngắn, tiểu thuyết, kí...), trữ tình (thơ, trường ca), kịch...

Văn học viết

Khái niệm: là sáng tác của trí thức được ghi lại bằng chữ viết, là sáng tạo của cá nhân, mang dấu ấn của tác giả.

Chữ viết: được ghi lại bằng ba thứ chữ: Hán, Nôm, Quốc ngữ.

Thể loại: phát triển theo từng thời kỳ



11/ Quá trình phát triển của văn học viết Việt Nam

1. Văn học trung đại (thế kỉ X đến hết thế kỉ XIX)

- Đây là nền văn học viết bằng **chữ Hán** và **chữ Nôm**.
- Sự phát triển của thơ Nôm gắn liền với **sự trưởng thành** và kế thừa **truyền thống văn học trung đại**. Đó là lòng yêu nước, tinh thần nhân đạo và hiện thực, thể hiện ý thức dân tộc đã phát triển cao.

2. Văn học hiện đại (đầu thế kỉ XX đến hết thế kỉ XX)

a. Các giai đoạn: 4 giai đoạn

- Từ đầu thế kỉ XX đến năm 1930
- Từ 1930 đến 1945
- Từ 1945 đến 1975
- Từ 1975 đến hết thế kỉ XX

b. Đặc điểm

- Tác giả: xuất hiện đội ngũ nhà văn, nhà thơ chuyên nghiệp, lấy việc sáng tác làm nghề nghiệp.
- Đời sống văn học: nhờ có báo chí và kỹ thuật in ấn, tác phẩm văn học đi vào đời sống nhanh hơn, mối quan hệ giữa độc giả và tác giả mật thiết hơn, đời sống văn học sôi nổi, năng động hơn.
- Thể loại: thơ mới, tiểu thuyết, kịch nói... dần thay thế hệ thống thể loại cũ, tuy một vài thể loại cũ của văn học trung đại vẫn tiếp tục tồn tại, song không còn đóng vai trò chủ đạo.
- Thi pháp: hệ thống thi pháp mới dần thay thế hệ thống thi pháp cũ.



111. Con người Việt Nam qua văn học

1. Con người Việt Nam trong quan hệ với thế giới tự nhiên

Nhận thức, cải tạo, chinh phục thế giới tự nhiên (thần thoại, truyền thuyết).

Thiên nhiên là **người bạn thân thiết**.

Thiên nhiên gắn liền với lý tưởng đạo đức, thẩm mỹ của nhà nho (tùng, cúc, trúc, mai...)

Tình yêu thiên nhiên là **một nội dung quan trọng**.



2. Con người Việt Nam trong quan hệ với quốc gia, dân tộc

Sớm có ý thức xây dựng quốc gia dân tộc của mình.

Nhiều lần đấu tranh và chiến thắng nhiều thế lực xâm lược hung bạo để **bảo vệ nền độc lập tự chủ**.

--> Dòng văn học yêu nước nổi bật và xuyên suốt lịch sử văn học Việt Nam.



3. Con người Việt Nam trong quan hệ xã hội

Tố cáo, phê phán các thế lực chuyên quyền; thông cảm với những người bị áp bức đau khổ.

Mơ ước về **một xã hội công bằng, tốt đẹp**.

Nhận thức, phê phán, cải tạo xã hội

Chủ nghĩa nhân đạo – cảm hứng xã hội tiên đề **hình thành chủ nghĩa hiện thực**.

Phản ánh công cuộc xây dựng xã hội mới, cuộc sống mới sau 1954 – 1975.





4. Con người Việt Nam và ý thức về bản thân

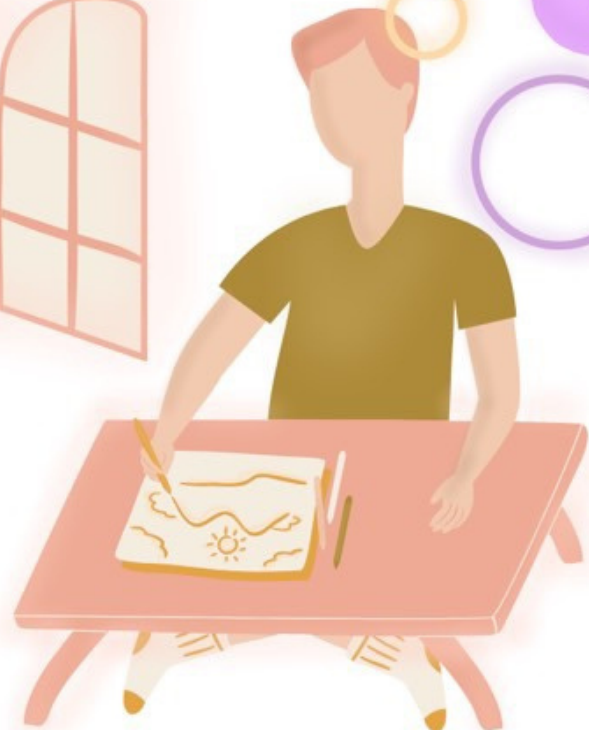


☁️ Đấu tranh để khẳng định đạo lý làm người trong sự kết hợp hài hòa giữa hai phương diện **ý thức cá nhân** và **ý thức cộng đồng**.

☁️ Trong hoàn cảnh đấu tranh chống ngoại xâm, cải tạo thiên nhiên khắc nghiệt, con người Việt Nam thường **đề cao ý thức cộng đồng** mà xem nhẹ ý thức cá nhân, nhân vật trung tâm thường nổi bật ý thức trách nhiệm xã hội, hy sinh cái tôi cá nhân.

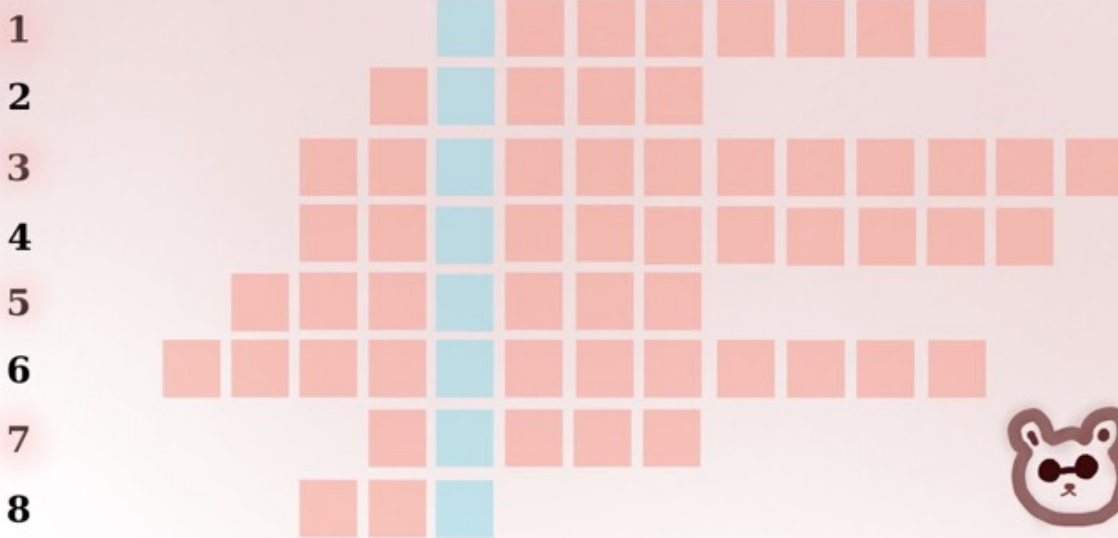
☁️ Trong hoàn cảnh khác, cái tôi cá nhân được đề cao (thế kỷ XVIII, giai đoạn 1930 – 1945). Con người nghĩ đến quyền sống cá nhân, quyền hưởng tình yêu tự do, hạnh phúc ...

--> Xu hướng chung: văn học Việt Nam xây dựng **đạo lý làm người** với những phẩm chất tốt đẹp như nhân ái, thủy chung, tình nghĩa, vị tha, sẵn sàng xả thân vì chính nghĩa, đề cao **quyền sống** con người cá nhân nhưng không chấp nhận chủ nghĩa cá nhân.



TV/ Luyện tập

Bài tập 1



Từ chìa khoá: Đạo lí được xây dựng xuyên suốt nền văn học Việt Nam.

1. Cùng với Nho, Phật, học thuyết nào có ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình tìm kiếm, lựa chọn các giá trị để hình thành đạo lí làm người của dân tộc Việt Nam?
2. Hình ảnh núi và sông, cánh đồng, dòng suối, gió và mây thường được bắt gặp trong thể loại văn học dân gian nào?
3. Tác phẩm nào được đánh giá là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của Việt Nam?
4. Lòng căm thù giặc, ý thức sâu sắc về quốc gia dân tộc, niềm tự hào về truyền thống văn hoá,... là biểu hiện cho nội dung nào trong văn học Việt Nam?
5. Quá trình ông cha ta nhận thức, cải tạo, chinh phục thế giới tự nhiên hoang dã để xây dựng non sông đất nước tươi đẹp được thể hiện trong các tác phẩm thuộc bộ phận văn học Việt Nam nào?
6. Tiền đề quan trọng cho sự hình thành chủ nghĩa hiện thực và chủ nghĩa nhân đạo trong văn học dân tộc.
7. Tác giả nào được đánh giá là “cánh chim đầu đàn của nền thơ ca cách mạng Việt Nam”?
8. Điền vào chỗ trống:

Hôm nay sum họp trúc ...

Tình chung một khắc, nghĩa dài trăm năm.



Bài tập 2

B	A	I	K	C	A	H	K	H	E
I	O	T	I	A	C	O	N	C	L
E	C	O	N	N	G	U	O	I	C
N	H	A	N	A	I	M	A	K	O
T	R	U	Y	E	N	K	I	E	U
H	A	N	A	H	O	A	N	I	A
I	L	O	U	I	M	M	A	H	T
E	M	M	I	E	N	F	N	O	M
N	G	U	Y	E	N	D	U	O	C

1. Điền vào chỗ trống: Sự gặp gỡ phương Tây là cuộc “....” lớn nhất trong lịch sử văn học Việt Nam từ mấy mươi thế kỉ.
2. Tác phẩm được đánh giá là đỉnh cao văn học trung đại
3. Văn học trung đại chia thành 2 bộ phận: Văn học chữ ... và văn học chữ Nôm
4. Bộ phận văn học nào bắt đầu phát triển từ thế kỉ XV
5. Nếu như văn học trung đại là lối viết phi ngã thì văn học hiện đại để cao điều gì?
6. Hình tượng trong văn học trung đại tượng trưng cho nhân cách cao thượng
7. Kỹ thuật nào xuất hiện làm thay đổi đời sống văn học
8. Trong văn học hiện đại, hình tượng thiên nhiên gắn liền với điều gì?
9. Đối tượng phản ánh, biểu hiện trung tâm của văn học Việt Nam
10. Phẩm chất tốt đẹp được bồi đắp qua các tác phẩm văn học Việt Nam.
11. Thể loại mới xuất hiện ở những năm đầu thế kỉ XX
12. Thi pháp quen thuộc của nền văn học trung đại.
13. Chủ nghĩa nào là nguyên nhân khiến cho đề tài tình yêu trong sáng tác văn học ở một số giai đoạn vắng bóng hay hiếm thấy xuất hiện?

